

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HOÀ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/2018/NQ-HĐND

Hoà An, ngày 19 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Xét Tờ trình số 215 /TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc đề nghị phê chuẩn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 với nội dung sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu: Chi tiết như biểu đính kèm.

2. Những giải pháp chủ yếu

a) Về phát triển kinh tế

- Tập trung hoàn thành quy hoạch sử dụng đất toàn huyện, xây dựng đề án và trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thị trấn Nước Hai. Phổ biến sâu rộng chương trình phát triển đô thị huyện Hòa An sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm tốt công tác công khai quy hoạch, tuyên truyền quảng bá các quy hoạch phát triển đến các địa chỉ doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để thu hút đầu tư; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp sản xuất nông

nghiệp theo hướng hàng hóa, tăng giá trị sản xuất, phát triển nông nghiệp bền vững có giá trị kinh tế cao, đẩy mạnh công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân, thực hiện tốt hỗ trợ về giống, phân bón, kỹ thuật canh tác và thị trường tiêu thụ. Phát triển nhanh chăn nuôi theo hướng hiệu quả, an toàn dịch bệnh. Chủ động ngăn chặn, phòng chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở cây trồng, vật nuôi, làm tốt công tác phòng chống đói, rét cho đàn gia súc, gia cầm; thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, tích cực tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, kiên quyết xử lý những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác phòng chống cháy rừng, ngăn chặn có hiệu quả việc khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức cá nhân, hộ gia đình đầu tư trồng rừng sản xuất, phát triển có hiệu quả kinh tế rừng. Thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ rừng, tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ che phủ rừng. Thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ rừng, tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ che phủ rừng. Thực hiện tốt công tác tổng điều tra dân số và nhà ở theo Quyết định 772/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch, đề án đã được phê duyệt, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình thủy lợi; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhất là vào mùa mưa bão.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các công trình, dự án trên địa bàn huyện; phát huy vai trò của Trung tâm phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng; xây dựng các dự án thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch cho nhu cầu phát triển đô thị. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của tỉnh, của trung ương và các chương trình mục tiêu quốc gia dành cho địa phương trong việc xây dựng các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế địa phương.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” bảo đảm cung cấp các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là các mặt hàng chính sách, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá. Tăng cường công tác quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại như: hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn thuế, lậu thuế... đồng thời đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng.

- Tiếp tục điều chỉnh cơ cấu thu theo hướng ổn định, lâu dài. Khai thác tốt và phát triển mọi nguồn thu, chống gian lận thuế và nợ đọng thuế; các ngân hàng hoạt động ổn định, có hiệu quả, tích cực huy động nguồn vốn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kho bạc Nhà nước phối hợp tốt với các cơ quan trên địa bàn thực hiện thu đúng, thu đủ, kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước, thực hiện điều tiết các khoản thu theo đúng tỷ lệ quy định, quản lý sử dụng vốn an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, chi trả ngân sách theo chỉ tiêu kế hoạch vốn giao và đúng theo chương trình mục tiêu

của Chính phủ. Công tác kho quỹ luôn được đảm bảo an toàn tuyệt đối, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ quản lý kho quỹ theo quy định.

b) Về văn hóa - xã hội

- Tiếp tục thực hiện xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tạo sự chuyên biến tích cực trong công việc đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác truyền thông, cung cấp thông tin y tế, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, tổ chức bao vây, dập tắt kịp thời các vụ dịch (nếu có), hạn chế tối đa tử vong do dịch bệnh. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, đảm bảo cung ứng thuốc thường xuyên có chất lượng đáp ứng nhu cầu chữa bệnh cho nhân dân, bảo đảm thuốc hợp lý, an toàn, có hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách về giảm nghèo, theo dõi tình hình thiếu đói, thiệt hại do thiên tai để kịp thời cứu trợ và đề xuất giải pháp khắc phục hậu quả, hướng dẫn người dân cứu giúp lẫn nhau khi gặp thiên tai; giải quyết các chế độ chính sách cho đối tượng người có công, đảm bảo an sinh xã hội, tiếp tục tuyên truyền công tác tuyển dụng lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người nghèo, người có công và đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Về Nội vụ, nội chính; phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tăng cường cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng; tăng cường xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định.

d) Về quốc phòng - an ninh

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường quản lý chặt chẽ địa bàn, triển khai các biện pháp trấn áp tội phạm, kiềm chế tai nạn giao thông. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nhất là những địa bàn trọng

điểm, phức tạp về an ninh trật tự; tiếp tục rà soát nắm chắc nguồn dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng; hoàn thành tốt công tác tuyển quân năm 2019.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Hòa An khóa XIX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2018./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thuận

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

(Kèm theo Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 19 /12/2018 của HĐND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
I	Về kinh tế		
1	Thu nhập bình quân đầu người	Tr.đồng /năm	26,50
2	Giá trị sản phẩm trồng trọt, nuôi trồng thủy sản trên một đơn vị diện tích	Tr.đồng /ha	63,00
3	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	30.500,00
	- Thóc		20.750,00
	- Ngô		9.750,00
	Trong đó: Vụ đông xuân		13.250,00
	- Thóc		5.500,00
	- Ngô		7.750,00
4	Sản lượng thuốc lá	Tấn	4.500,00
5	Tổng sản lượng cây hoa màu khác		8.413,40
-	Sản lượng đỗ tương	Tấn	101,60
-	Sản lượng lạc	Tấn	90,70
-	Sản lượng khoai tây	Tấn	760,00
-	Sản lượng sắn	Tấn	3.540,00
-	Cây dong riềng	Tấn	3.921,10
6	Tổng đàn gia súc, gia cầm		386.750,00
-	Đàn trâu	Con	10.750,00
-	Đàn bò	Con	5.000,00
-	Đàn lợn	Con	40.000,00
-	Đàn gia cầm	Con	331.000,00
7	Giá trị sản xuất CN và TTCN	Tr.đồng	10.893,00
8	Thu ngân sách trên địa bàn	Tr.đồng	28.476,00
9	Thành lập mới hợp tác xã	Hợp tác xã	2,0

10	Phấn đấu hoàn thành nông thôn mới (xã Hoàng Tung)	Xã	1,0
II	VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI		
11	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	2,0
12	Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	1,0
13	Xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (xã Bình Dương)	Xã	1,0
14	Chỉ tiêu về bảo hiểm và y tế khác		
-	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	99,00
-	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	%	7,2
-	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện	%	1,0
-	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội thất nghiệp	%	4,90
-	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	Dưới 13,17
-	Giảm tỷ xuất sinh	%	0,17
15	Chỉ tiêu về văn hóa		
-	Gia đình văn hóa	%	85,00
-	Xóm, tổ dân phố văn hóa	%	55,00
-	Cơ quan đơn vị văn hóa	%	95,00
III	VỀ MÔI TRƯỜNG		
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	60,0
17	Dân cư được dùng nước sạch		
-	Tỷ lệ dân cư thị trấn được dùng nước sạch	%	100,00
-	Tỷ lệ dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh	%	87,00